

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

ISE blood sample calibrator

Tên sản phẩm:

ISE blood sample calibrator

Thành phần:

Tên model	Thành phần
ISE blood sample calibrator	Freeze-dried powder 0.18g/bottlex1, dissolved liquid 4ml/bottlex1
	Freeze-dried powder 0.18g/bottlex2, dissolved liquid 4ml/bottlex2
	Freeze-dried powder 0.18g/bottlex3, dissolved liquid 4ml/bottlex3
	Freeze-dried powder 0.18g/bottlex5, dissolved liquid 4ml/bottlex5

Mục đích sử dụng

Sản phẩm này có thể áp dụng cho mô-đun điện cực chọn lọc ion của máy phân tích Hóa học tự động dòng CS để đo điện giải.

Thành phần:

Sodium chloride, potassium dihydrogen phosphate, sodium bicarbonate, albumin

Bảo quản và độ ổn định

Thuốc thử được khuyến nghị bảo quản ở nhiệt độ 2-8°C, độ ổn định của thuốc thử là 1 năm

Ứng dụng

Dùng cho máy phân tích sinh hóa

Phương pháp xét nghiệm

Lấy từng chai bột đông khô và chất lỏng hòa tan ra và hút chính xác 3ml chất lỏng hòa tan bằng micropipet và xả vào chai chất lỏng hòa tan bột đông khô, đặt ở nhiệt độ phòng trong khoảng phút, và từ từ đảo ngược để trộn. cho đến khi nó được hòa tan hoàn toàn, một cách tuần tự, đổ vào cốc đựng mẫu để sử dụng.

Hiệu suất

- Hàm lượng nước bột đông khô: hàm lượng nước không quá 5,0%
- Tính đồng nhất giữa các chai: sự đồng nhất giữa các chai ở sản phẩm cấp cao và CV của sản phẩm cấp thấp không được quá 50%
- Độ chính xác: chỉ số biến thiên tương đối CV nằm trong khoảng $\pm 5.0\%$

Giới hạn

Kiểm tra chất lượng mẫu máu ISE chỉ có thể được sử dụng để xác định chất điện giải được kiểm tra bằng phương pháp ISE gián tiếp.

Tiêu mục	Giá trị mục tiêu
Na+	138
K+	4.2
Cl-	108

Lưu ý:

- Thuốc thử chỉ dùng trong chẩn đoán in vitro, trong phòng thí nghiệm chuyên nghiệp
- Rinse the skin or clothes with water when contaminated by reagent
- To avoid heat and direct sunlight
- Nên sử dụng thuốc thử trong vòng 7 ngày sau khi mở nắp


GIÁM ĐỐC
Lãng Đỗ Dũng